

THAM LUẬN VỀ VẤN ĐỀ LẤY NGƯỜI HỌC LÀM TRUNG TÂM

Nguyễn Xuân Thơm - Bộ môn tiếng Anh Chuyên ngành

Kính thưa các vị đại biểu,

Thưa các anh các chị và các bạn đồng nghiệp

Lấy người học làm trung tâm (learner-centredness) hiện nay là một định hướng ***mang tính cải cách rộng lớn*** trong quản lý và thực hiện quy trình đào tạo. Các ý kiến phản bác việc lấy người học làm trung tâm của các môn đệ của Tyler coi nó như “mang thêm sự hỗn loạn vào tình hình vốn đã hỗn loạn của việc dạy tiếng” (adding chaos to the already chaotic situation of language teaching) thực sự đã lùi xa. Các ý kiến ủng hộ ngày càng nhiều. Các ý kiến mang tính tổng kết kinh nghiệm cũng đã có. Các từ chốt của tổng kết kinh nghiệm là “cải tổ quy trình” (process reengineering) một cách “cốt lõi” (essential) “cấp tiến” (radical) và “nhảy vọt” (dramatic).

“Cải tổ quy trình giáo dục và đào tạo” bao gồm việc tổ chức và thiết kế lại chương trình theo định hướng lấy người học làm trung tâm ở cả ***cấp vĩ mô và vi mô***, cấp chương trình tổng thể và chương trình môn học. Trong hai cấp này thì tác động cải cách ở tầm vĩ mô đóng vai trò chính yếu. Các nỗ lực cá nhân hoặc tổ nhóm không giúp gì nhiều lắm cho một quy trình giáo dục và đào tạo theo mô hình tuyến tính của Tai-lơ đã thành truyền thống và đã làm nên đặc thù cho giáo dục nửa sau thế kỷ XX. Mô hình này chú trọng tính hiệu quả theo quan điểm của người dạy chứ không theo đặc điểm của người học. Theo các chuyên gia về cải cách giáo dục, các nỗ lực cá nhân hoặc tổ nhóm bột phát chỉ nên được coi là những thử nghiệm ở cấp vi mô. Mặt trái của nó là nhiều khi nó tạo ra sự lộn xộn. ***Vì vậy, cải tổ quy trình đòi hỏi sự chỉ đạo vĩ mô từ trên xuống***, chứ không phải sự bột phát vi mô từ dưới lên. Lãnh tụ cải tổ, hay Sa hoàng cải tổ (Re-engineering Cza) phải là thủ trưởng cấp cao nhất của quy trình, người tổ chức và chỉ đạo cải tổ thông qua đội ngũ chuyên gia tổ chức và chuyên môn tin cậy. Nói cách khác, cải tổ quy trình đào tạo theo định hướng lấy người học làm trung tâm là đòi hỏi và thử thách trước hết đối với những người cầm cân nảy mực thuộc giới lãnh đạo giáo dục hơn là đối với giới đứng lớp. Quy trình đào tạo gồm nhiều khâu, việc cải tổ nó phải được bắt đầu từ khâu mục đích, mục tiêu.

Quá trình cải tổ quy trình phải đảm bảo tính cốt lõi, nghĩa là phải thay đổi nội dung công việc, thay đổi đầu vào (input), tối đa hoá chuyển hoá đầu vào (intake) và tạo ra đầu ra thích hợp (output). Trong dạy tiếng, đầu vào là dung lượng và đặc điểm ngôn ngữ mà người học được tiếp xúc, lao động của thầy và trò đầu tư vào chuyển hóa đầu vào, thời gian, thiết bị hỗ trợ cho chuyển hóa đầu vào. Còn đầu ra là sự sản sinh hay tiếp thụ ngôn ngữ của người học. Tính cấp tiến là tính thời đại, tính theo kịp cái mới, tránh bị lạc hậu về nội dung và phương pháp, tránh đưa cải tiến thành cải lùi. Tính nhảy vọt yêu cầu phải có thay đổi về chất, nghĩa là đảm bảo tính hữu ích của đầu ra ngôn ngữ.

Như vậy, lấy người học làm trung tâm là một định hướng cách tân rộng lớn, không bao hàm cách hiểu máy móc là biến người thầy thành ngoại biên. Vai trò của người thầy có thay đổi, nhưng không phải là thay đổi tỷ lệ nghịch với vai trò của người học, vai trò người học lớn thì vai trò người thầy bị thu hẹp. Nói cách khác, vai trò của người học được tô đậm không có nghĩa là vai trò của người thầy thành một đường kẻ nhỏ, ngắt quãng, theo kiểu “chú khoẻ anh mừng”. Trái lại, vai trò của người thầy càng trở thành một đường kẻ đậm hơn. Người thầy chuyển từ vai trò một linh mục chỉ biết rao giảng theo Kinh thánh sang vai trò của một huấn luyện viên. Một huấn luyện viên chỉ biết nói với đội tuyển của mình “Các anh phải thi đấu lấy 15 điểm” nhưng lại không vạch ra nổi đấu pháp, thậm chí không ra sân cùng đội tuyển, là một HLV hiểu thắng nhưng không có chuyên môn.

Người thầy trong định hướng lấy người học làm trung tâm cùng đi với người học, giúp họ tháo gỡ khó khăn trong chuyển hoá đầu vào thành đầu ra, biến thật nhiều “input” thành “intake” và qua đó tăng cường hiệu quả giảng dạy. Người thầy, giống như một huấn luyện viên, phải nắm điểm mạnh, điểm yếu của đội tuyển của mình, giao việc vừa sức cho họ, hợp với nguyện vọng của họ, có kiểm tra, khen thưởng thích đáng thông qua xét kết quả của từng cá nhân trong đội tuyển. Người thầy trong giảng dạy lấy người học làm trung tâm là linh hồn của quá trình giáo dục và đào tạo, là người sáng tạo thủ pháp, dàn xếp lực lượng nhằm đạt hiệu quả cao nhất trên cơ sở nhu cầu người học.

Nhu cầu người học là một phạm trù rộng. Người học bao giờ cũng tham gia vào quá trình học tập để thỏa mãn một nhu cầu nào đấy xuất phát từ sự hồi thúc của thực tế xã hội. Một cách đơn giản nhất có thể thấy nhu cầu người học qua mục đích học tập của họ. Học để làm gì? Sinh viên sư phạm Ngoại ngữ học để giỏi ít nhất một ngoại ngữ, bằng mấy chục phần trăm khả năng ngôn ngữ của người bản ngữ, hoặc mấy chục phần trăm vốn từ tiếng mẹ đẻ của họ chẳng hạn, rồi để đi dạy, đi phiên dịch kiếm sống, lập nghiệp. Cách tổ chức chương trình tổng thể phải tạo ra con đường để người học đạt được điều đó. Lấy một ví dụ về cải cách chương trình ĐHSPNN. Không nên dạy văn hoá Việt nam như một môn riêng tách rời văn hoá các nước mà sinh viên học tiếng. Đơn giản là vì sinh viên học văn hoá là để đối chiếu văn hoá, tránh sai sót trong giao tiếp với người nước ngoài. Phần văn hoá Việt nam nên dạy trong chương trình văn hoá đối chiếu. Tổ giao thoa văn hoá đổi tên thành tổ văn hoá đối chiếu. Tương tự, có thể nói về tổ ngôn ngữ. Học ngôn ngữ tiếng Việt là để so sánh đối chiếu với ngoại ngữ mà sinh viên đang học. Không nên dạy ngôn ngữ tiếng Việt tách rời ngoại ngữ. Để làm tốt việc này, phải có sự sắp xếp lại về tổ chức quy trình đào tạo, sắp xếp lại cơ cấu và nhân sự tổ bộ môn. Những người dạy ngôn ngữ tiếng Việt cho sinh viên ngoại ngữ phải có ít nhất trình độ ngoại ngữ tương đương với họ để còn dạy được họ, ví dụ thế.

Còn nhiều vấn đề cần bàn, song vì hạn chế thời gian, nên tôi xin dừng ở đây. Xin chúc hội nghị thành công!